

PHIẾU THÔNG TIN CỦA CƠ SỞ (*)

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ CƠ SỞ

1. Tên cơ sở: Trường Tiểu học Thiện Nghiệp 1.
2. Địa chỉ: đường Bàu Me, phường Mũi Né, tỉnh Lâm Đồng.
3. Ngành nghề, lĩnh vực hoạt động: Giáo dục Tiểu học.
4. Năm đưa vào hoạt động: 2005
5. Tên cơ quan/tổ chức/cá nhân trực tiếp quản lý cơ sở: TRƯỜNG TH THIỆN NGHIỆP 1
6. Họ, tên người đứng đầu cơ sở/người đại diện pháp luật: Phạm Tư
Số điện thoại: 0946462814
7. Tên cơ quan/tổ chức cấp trên (nếu có): không
8. Thuộc thành phần kinh tế:
 - Nhà nước: ☒
 - Tập thể: ☐
 - Tư nhân: ☐
 - Có vốn đầu tư nước ngoài: ☐
9. Thuộc danh mục cơ sở có nguy hiểm về cháy, nổ: ☒
10. Thuộc danh mục dự án, công trình thuộc diện phải thẩm duyệt, thẩm định thiết kế về phòng cháy và chữa cháy: ☐

II. THÔNG TIN CÓ LIÊN QUAN ĐẾN CÔNG TÁC PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY, CỨU NẠN, CỨU HỘ

1. Thông tin về pháp lý về phòng cháy và chữa cháy (nếu có):
 - Văn bản thẩm duyệt, thẩm định thiết kế về phòng cháy và chữa cháy (*số văn bản, ngày ban hành, cơ quan ban hành*): Giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế về PCCC số 8006/KĐ-PCCC-P7 ngày 31/3/21 của Phòng Cảnh sát PCCC và CNCH.
 - Văn bản chấp thuận kết quả nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy (*số văn bản, ngày ban hành, cơ quan ban hành*): Văn bản chấp thuận nghiệm thu về PCCC số 59/NT-PCCC ngày 25/5/2026 của Phòng Cảnh sát PCCC và CNCH.
2. Quy mô, tính chất đặc điểm nguy hiểm cháy, nổ của cơ sở:
 - Quy mô (*tổng diện tích sử dụng, diện tích xây dựng*): Khối 14 phòng quy mô 02 tầng, khối hành chính quản trị và khối hồ trợ học tập quy mô 2 tầng; chiều cao PCCC 4,7 m, diện tích xây dựng 1.920 m², tổng diện tích sàn 3.840 m²; kết cấu chủ yếu bê tông cốt thép, tường xây, mái bê tông cốt thép. Khối bếp ăn 01 tầng, diện tích xây dựng 120 m², kết cấu bê tông cốt thép, tường xây, mái bê tông cốt

thép. Các hạng mục phụ trợ gồm nhà bảo vệ, nhà xe giáo viên, sân bê tông, nhà đặt máy bơm chữa cháy và bể nước ngầm.

- Các khối nhà trong cơ sở (*tên khối nhà, diện tích xây dựng; số tầng; bậc chịu lửa; công năng sử dụng; số lối thoát nạn*): Khối 14 phòng quy mô 02 tầng, chiều cao PCCC 4,7 m, diện tích xây dựng 788 m², tổng diện tích sàn 1.576 m²; kết cấu chủ yếu bê tông cốt thép, tường xây, mái bê tông cốt thép. Bậc II chịu lửa. Bố trí làm các phòng học. Bố trí 02 cầu thang bộ (loại 2).

- Các khu vực khác ngoài nhà (*tên khu vực có bố trí dây chuyền công nghệ, chứa nguyên liệu, nhiên liệu, vật tư, hàng hóa, phế liệu dễ cháy, nổ; diện tích sử dụng*): không.

3. Giao thông phục vụ chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ (*kích thước chiều rộng, chiều cao thông thủy của đường giao thông, vị trí của bãi đỗ xe chữa cháy bên trong và bên ngoài cơ sở phục vụ công tác chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ*): Bên ngoài tiếp giáp đường Bàu Me (rộng tối thiểu 6m) đảm bảo cho xe chữa cháy lưu thông và vị trí tiếp cận thuận lợi công trình khi có sự cố cháy, nổ xảy ra.

4. Nguồn nước phục vụ chữa cháy:

- Bồn, bể chứa nước (*số lượng, vị trí, khối tích, khả năng lấy nước bằng các phương tiện chữa cháy: xe chữa cháy, máy bơm chữa cháy*): bên trong cơ sở có 02 bể nước ngầm 54 m³ bố trí gần Nhà đặt bơm chữa cháy, máy bơm chữa cháy lấy nước được.

- Ao, hồ, sông, suối, ... (*số lượng, vị trí, khả năng lấy nước bằng các phương tiện chữa cháy: xe chữa cháy, máy bơm chữa cháy*): không.

- Hệ thống cấp nước chữa cháy (*số lượng, vị trí bố trí trụ cấp nước chữa cháy*): Trụ nước chữa cháy: Phía trước cơ sở bố trí 01 trụ nước chữa cháy.

5. Hệ thống phòng cháy, chữa cháy, phương tiện chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ của cơ sở⁽¹⁾:

5.1. Phương tiện chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ

STT	Chủng loại phương tiện chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ	Đơn vị tính	Số lượng	Vị trí bố trí	Ghi chú
1.	Bình bột chữa cháy loại 4 kg	Bình	32	Bố trí phân tán bên trong cơ sở	
2.	Bình khí chữa cháy CO2 loại 3 kg	Bình	33	Bố trí phân tán bên trong cơ sở	
3.	Bộ dụng cụ phá dỡ (Búa, rìu, xà beng, kìm gọng lực)	Bộ	01	Bố trí phân tán bên trong cơ sở	

5.2. Bảng thống kê hệ thống phòng cháy, chữa cháy:

STT	Hệ thống phòng cháy,	Đơn vị	Số	Vị trí bố trí	Ghi
-----	----------------------	--------	----	---------------	-----

	chữa cháy	tính	lượng		chú
1	Hệ thống báo cháy tự động				
1.1	Tủ báo cháy trung tâm (04 zone)	Cái	01	Bố trí tại Nhà bảo vệ	
1.2	Đầu báo cháy khói	Đầu	17	Bố trí tại các phòng học và bếp ăn	
1.3	Đầu báo cháy nhiệt	Đầu	4	Bố trí tại phòng học bếp ăn	
1.4	Nút ấn báo cháy	Bộ	12	Bố trí tại hành lang tầng 2	
1.5	Chuông báo cháy	Cái	15	Bố trí khu vực lễ tân tầng 1	
1.6	Đèn chỉ thị phòng	Cái	17	Đặt phía trước cửa vào các phòng học	
2	Hệ thống chữa cháy bằng nước				
2.1	Máy bơm chữa cháy	Cái	02	Đặt trong Nhà đặt bơm chữa cháy	
2.2	Trụ nước chữa cháy (loại 03 cửa DN65x65x100mm)	Cái	05	Đặt phân tán bên trong cơ sở	
2.3	Lăng chữa cháy D65	Cái	26	Bố trí tại trụ chữa cháy	
2.4	Vòi chữa cháy D65	Cái	26	Bố trí tại trụ chữa cháy	
3	Phương tiện chiếu sáng sự cố và chỉ dẫn thoát nạn				
3.1	Đèn chiếu sáng sự cố	Cái	58	Bố trí tại hành lang tầng 1 và 2	
3.2	Đèn chỉ dẫn thoát nạn	Cái	17	Bố trí tại hành lang tầng 1 và 2	

6. Tổ chức lực lượng tại chỗ ⁽³⁾:

6.1. Đội phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cơ sở (hoặc chuyên ngành):

- Tổng số đội viên: 14 người;

6.2. Tổng số 14 người được phân công nhiệm vụ phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

NGƯỜI ĐÚNG ĐẦU CƠ SỞ

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Phạm Tuấn

Phạm Tư